

**Điều 15.** — Giấy chứng nhận tốt nghiệp chỉ được cấp sau khi có quyết định công nhận tốt nghiệp của ngành chủ quản và do :

— Hiệu trưởng cấp đối với các trường chính quy trực thuộc Bộ, Tổng cục hoặc địa phương ;

— Giám đốc xí nghiệp, công trường cấp đối với các trường, lớp bên cạnh xí nghiệp, công trường.

Giấy chứng nhận tốt nghiệp làm thống nhất bằng bìa cứng. Khổ 70 × 110mm gồm 2 mặt : mặt ngoài bìa ở giữa ghi « giấy chứng nhận tốt nghiệp công nhân kỹ thuật sơ cấp ». Mặt trong chia làm 2 phần : bên trái có dán ảnh, chữ ký của học sinh và số ghi vào sổ của nhà trường ; bên phải ghi tên, họ học sinh, khóa học, nghề học, ngày thi và xếp loại có Hiệu trưởng hoặc Giám đốc ký tên và đóng dấu.

**Điều 16.** — Những học sinh do nhu cầu sản xuất phải đi công tác trước khi tốt nghiệp cũng do nhà trường xét và cấp giấy chứng nhận cùng một lúc với học sinh cùng khóa nếu có đủ các điều kiện tốt nghiệp nói ở điều 10 của quy chế này. Một tháng trước ngày học sinh cùng khóa tốt nghiệp, những học sinh này phải gửi bản báo cáo công tác có nhận xét của Thủ trưởng đơn vị công tác về các trường, lớp đã học. Các trường, lớp sẽ xét, nếu có đủ tiêu chuẩn tốt nghiệp nói ở điều 10 trong quy chế thì được cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp cùng một lúc với những học sinh cùng khóa.

Yêu cầu, nội dung báo cáo, các trường, lớp phải gửi trước cho học sinh.

**Điều 17.** — Sau khi chấm thi xong, chủ tịch Hội đồng giám khảo gửi về Bộ, ngành hoặc Sở, Ty quản lý biên bản kỳ thi nói rõ tổng số học sinh lớp cuối khóa, số người dự thi, danh sách học sinh thi đậu (ghi rõ trường hợp xét vớt) danh sách học sinh hỏng thi (ghi rõ trường hợp phạm kỷ luật thi và cách xử lý đối với các trường hợp đó), kèm theo số điểm thi, bảng phân loại đạo đức, tư cách đề Bộ, ngành hoặc Sở, Ty quản lý duyệt. Chỉ khi được Bộ, ngành hoặc Sở, Ty quản lý duyệt ra quyết định công nhận, các trường, lớp mới công bố danh sách học sinh tốt nghiệp và cấp giấy chứng nhận.

## Chương VII

### ĐIỀU KHOẢN CHUNG

**Điều 19.** — Tất cả các trường, lớp đào tạo công nhân kỹ thuật như trường chính quy, trường bên cạnh xí nghiệp, công trường và các lớp kèm cấp trong sản xuất của trung ương và địa phương, đều thống nhất áp dụng

quy chế này, kể từ ngày quy chế được ban hành.

Quy chế được ban hành kèm theo quyết định số 79-LĐ-QĐ ngày 22 tháng 7 năm 1963 của Bộ Lao động.

## BỘ NỘI THƯƠNG

**QUYẾT ĐỊNH số 375-NT về việc ban hành chế độ cân, đong, đo áp dụng cho việc mua bán, giao nhận hàng hóa.**

### BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI THƯƠNG

*Căn cứ nghị định số 83 — CP ngày 16-7-1963 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nội thương;*

*Căn cứ sắc lệnh số 8-SL ngày 20-1-1950 và các văn bản kế tiếp quy định thống nhất đo lường trong mọi việc giao dịch,*

*Nhằm mục đích nâng cao văn minh thương nghiệp, bảo đảm quyền lợi nhân dân, đồng thời bảo đảm tài sản Nhà nước,*

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** — Nay ban hành chế độ cân, đong, đo, áp dụng cho việc mua bán, giao nhận hàng trong các kho, trạm, các cửa hàng mậu dịch quốc doanh, công tư hợp doanh, hợp tác xã mua bán, tổ hợp tác tiêu thương và những người buôn bán riêng rẽ.

**Điều 2.** — Chế độ này áp dụng sau hai tháng kể từ ngày ký quyết định này.

**Điều 3.** — Các ông Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kiểm tra phẩm chất hàng hóa và Đo lường, các Sở, Ty Thương nghiệp, các ông Cục trưởng, ông Chủ nhiệm các Cục và Công ty kinh doanh, các ông cửa hàng trưởng có nhiệm vụ thi hành và kiểm tra việc chấp hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 4 tháng 7 năm 1963.

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội thương.

Thư trưởng

HOÀNG QUỐC THỊNH

**CHẾ ĐỘ CÂN, ĐONG DO ÁP DỤNG CHO VIỆC MUA BÁN, GIAO NHẬN HÀNG TẠI CÁC KHO, TRẠM, CÁC CỬA HÀNG MẬU DỊCH QUỐC DOANH, CÔNG TƯ HỢP DOANH, HỢP TÁC XÃ MUA BÁN, TỔ HỢP TÁC TIÊU THƯƠNG VÀ CÁC NGƯỜI BUÔN BÁN RIÊNG RẼ**

**Điều 1.** — Dề đảm bảo việc mua bán đúng với số lượng, với giá trị số tiền trao đổi, nay quy định như sau chế độ đo lường áp dụng cho việc mua bán, giao nhận hàng tại các kho trạm, các cửa hàng mậu dịch quốc doanh, công tư hợp doanh, hợp tác xã mua bán, tổ hợp tác tiêu thương và những người buôn bán riêng rẽ.

**Điều 2.** — Những thước, dụng cụ đong, cân và quả cân dùng trong phạm vi kê trong điều 1 phải là những dụng cụ hợp lệ đã được cơ quan đo lường kiểm nghiệm, đóng dấu cho phép lưu hành và mỗi năm phải được kiểm nghiệm lại ít nhất một lần.

**Điều 3.** — Về đo chiều dài:

Thước đo chiều dài phải là một đoạn đủ 1 mét, phân độ nhỏ nhất ít lắm phải đến 1 xăng-ti-mét (cm); nếu làm bằng gỗ thì hai đầu vuông góc và bịt bằng kim khí.

Nếu dùng thước xếp thì phải đóng vào một thanh gỗ hay tre thẳng.

Không được dùng thước tự khắc độ lấy, hoặc tự vạch lấy vào quày, tủ hoặc thước mà hai đầu có danh nhọn đóng ngược đề cắm mép hàng khi đo.

**Điều 4.** — Thước đo phải đặt song song và sát mép hàng phải đo.

Phải bấm và gập lá hàng đúng với góc đầu thước khi đo.

Nếu cần đo nhiều mét thì phải đo từng mét một: Không được lấy hàng đã đo rồi thay thước đề đo số còn lại, cũng không xếp nhiều lá hàng rồi mới so một lần.

Không được đặt quá thấp tấm hàng phải đo và đo căng quá độ bình thường của mỗi loại hàng.

Nếu là hàng cần rọc hoặc cắt bằng kéo thì trước khi cắt phải so lại mép hai lá hàng xiết thành nếp. Vết cắt phải vuông góc với mép hàng, không được xiên lệch.

**Điều 5** — Về đong.

Khi đong hàng lỏng phải rót hoặc múc vào dụng cụ đong cho đầy ngang miệng hoặc ngang vạch đo cơ quan đo lường đã ấn định, không kê bọt, rồi mới chuyển sang đồ đựng của khách

hàng không để rơi vãi. Nếu có rơi vãi, phải đong lại.

Khi đong hàng khô, đồ hàng đều tay cho tràn miệng dùng một ống tròn bằng gỗ hay tre gạt nhẹ ngang miệng cho hết số thừa rồi mới chuyển sang đồ đựng của khách hàng.

**Điều 6.** — Dụng cụ đong phải phù hợp với yêu cầu vệ sinh, phải sạch sẽ, được che đậy kín trong khi chưa sử dụng đến.

Những dụng cụ bàn không được dùng để đong thức ăn. Sau một đợt đong, nếu không còn dùng nữa, phải rửa dụng cụ bằng xà phòng rồi phơi khô.

**Điều 7.** — Về cân.

Cân phải phù hợp với khối lượng hàng hóa cần cân.

Không được cân quá sức tối đa của cân và dưới mức tối thiểu của cân.

Mức tối thiểu của các loại cân quy định như sau:

— Mức tối thiểu của cân treo bằng 1/20 sức tối đa của cân;

— Mức tối thiểu của cân bàn bằng 1/20 sức tối đa của cân;

— Mức tối thiểu của cân đĩa bằng 1/50 sức tối đa của cân;

— Mức tối thiểu của cân đồng hồ là mức đã ghi sẵn trên mỗi cân.

**Điều 8.** — Cân phải đặt sao cho khách hàng có thể nhìn rõ ràng không lệch lạc các bộ phận thăng bằng của cân và đọc mã cân một cách dễ dàng.

**Điều 9.** — Cân bàn, cân đĩa, cân đồng hồ phải đặt thẳng bằng trên một mặt phẳng ngang, cứng, không dễ bị lún.

Nền đặt cân bàn cần được xây bằng gạch lát xi măng, trên có mái che mưa nắng.

**Điều 10.** — Đối với cân treo, thì quả của cân nào chỉ dùng riêng cho cân đó, không được thay đổi.

Khi cân trên 5 kg, phải treo cân lên một xà ngang.

Khi cân dưới 5 kg, phải xách bằng cân lên, cùi tay và cánh tay không được tác động vào đầu cân hoặc đòn cân.

**Điều 11.** — Tuyệt đối không được dùng quả cân sút mè, hoặc bất cứ vật gì khác để thay thế quả cân hợp lệ.

**Điều 12.** — Đặt nhẹ nhàng vật cân lên đúng giữa bàn cân, đĩa cân; không được vút mạnh, lấy tay ấn mạnh xuống đĩa cân.

Nếu là cân hai đĩa thì quả cân cũng phải đặt đúng giữa đĩa cân.

**Điều 13.** — Phải trừ đủ bao bì, giấy gói, dây buộc, nếu hàng phải gói buộc trước khi cân.

Đối với hàng lỏng phải cân với bì, thì sau khi cân xong và chuyển sang đồ đựng của khách hàng, phải cân lại bì để trừ cho đúng khối lượng. Nơi nào đã cân bao bì trước để trừ, nếu khách hàng yêu cầu thì phải vui vẻ cân lại.

**Điều 14.** — Khi cân còn đang chuyển động, không được vội lấy hàng ra.

Sau khi cân xong và đã lấy hàng ra rồi thì cũng phải lấy quả cân ra, không được để luôn trên bàn cân, đĩa cân.

**Điều 15.** — Cân và quả cân phải luôn luôn được lau chùi sạch sẽ, đặc biệt cân và quả cân dùng cho các thứ thực phẩm, muối và hóa chất hàng ngày phải lau rửa.

Mỗi tuần phải kiểm tra và cho dầu mỡ vào các bộ phận chính như dao, gối, các khớp, v.v...

**Điều 16.** — Sau một thời gian từ 6 tháng đến 1 năm, tùy theo sử dụng cân nhiều hay ít, phải kiểm tra lại xem cân còn đảm bảo các tiêu chuẩn chính xác, nhạy, nếu không, phải đưa đi sửa chữa và kiểm nghiệm lại. Trong khoảng thời gian này nếu cân hỏng đột xuất cũng phải đem chữa và kiểm nghiệm lại.

**Điều 17.** — *Điều khoản chung.*

Mỗi cửa hàng phải có một sổ dự trữ bằng 10% số cân đang sử dụng trong cửa hàng và tối thiểu là một cái để thay thế những cái bị hỏng.

Đối với thước và dụng cụ đo lường thì chỉ cần dự trữ một cái cho mỗi loại.

**Điều 18.** — Cửa hàng có từ 3 quầy hàng trở lên cùng sử dụng một loại dụng cụ đo lường phải có dụng cụ kiểm tra công cộng để người mua hàng có thể tự mình kiểm tra lại số lượng đã mua.

Nơi để dụng cụ đo lường kiểm tra phải là nơi dễ thấy nhất trong cửa hàng và có bảng kê chữ to và đậm nét: «Thước (hay cân) kiểm tra».

**Điều 19.** — Mỗi ngày, trước giờ làm việc, trưởng tổ, thủ kho có trách nhiệm soát thử lại các dụng cụ đo lường dùng trong việc mua bán, giao nhận hàng và dụng cụ đo lường kiểm tra công cộng.

Trước mỗi đợt cân, nhân viên bán hàng cũng phải:

a) Thử xem nơi đặt cân có phải là một mặt phẳng không và kê cân cho bằng.

b) Thử lại xem cân có chính xác và giao động đều hòa không.

**Điều 20.** — Mỗi khi khách hàng yêu cầu, người bán hàng phải vui vẻ cân, đóng, đo lại, hoặc chỉ nơi để dụng cụ kiểm tra để khách hàng tự kiểm tra lại, nếu cửa hàng có dụng cụ kiểm tra công cộng.

**Điều 21.** — Trong một buổi, nếu phải cân liên tiếp nhiều lần, thì cứ nhiều nhất là sau 30 mã cân, phải thử lại cân một lần.

**Điều 22.** — *Xử lý:*

Những người hoặc tổ chức vi phạm các điều khoản trên đây, tùy trường hợp nặng nhẹ và hoàn cảnh cụ thể, sẽ bị thi hành kỷ luật hành chính. Cấp thi hành kỷ luật là cấp chỉ đạo trực tiếp người hoặc tổ chức vi phạm.

Những người hoặc tổ chức có hành động gian dối về đo lường làm thiệt hại đến quyền lợi người tiêu thụ hoặc tài sản nhà nước sẽ bị đưa ra Tòa án nhân dân xét xử theo luật lệ hiện hành.

Hà-nội, ngày 4 tháng 7 năm 1963.

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội thương

Thư trưởng

HOÀNG QUỐC THỊNH

## BỘ NÔNG NGHIỆP

**CHỈ THỊ số 12-NNCT về việc tổ chức cuộc thi đua làm mùa đạt năng suất cao.**

Kính gửi: Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành.

Tiếp theo chủ trương của Trung ương Đảng và Chính phủ về việc định vùng trọng điểm tăng năng suất lúa, Thường vụ Hội đồng Chính phủ đã quyết định phát động một cuộc thi đua làm mùa đạt năng suất cao và giao cho Bộ Nông nghiệp trách nhiệm tổ chức theo dõi cuộc thi. Trong chỉ thị này Bộ nêu rõ mục đích, ý nghĩa, nội dung, thể lệ cuộc thi và trách nhiệm tổ chức theo dõi cuộc thi của Ủy ban hành chính các cấp. Bộ yêu cầu Ủy ban hành chính các tỉnh nghiên cứu kỹ và có kế hoạch tiến hành ngay cho kịp thời.

**I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA VIỆC TỔ CHỨC CUỘC "THI ĐUA LÀM MÙA ĐẠT NĂNG SUẤT CAO"**

Thường vụ Hội đồng Chính phủ đã quyết định phát động một cuộc thi đua lấy tên là

09671441

www.ThuVienPhapLuat.com \* Tel: +84-8-3845 6684 \* LawSoft